

# KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “ĐỘNG VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH”

*Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Hương*

*Thời gian thực hiện: Từ 30/12/2024 đến 03/01/2025*

*Thứ hai ngày 30 tháng 12 năm 2024*

*Tên hoạt động học: Chạy chậm 60 – 80m*

**LVPT: Phát triển thể chất**

## **I. Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ biết chạy chậm 60 – 80m theo hướng dẫn của cô. Trẻ biết chơi các trò chơi.
- Rèn kỹ năng đi, sự định hướng trong không gian; rèn sự khéo léo, nhanh nhẹn, tự tin và mạnh dạn khi tham gia hoạt động.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

## **II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ, nhạc bài hát “gà trống, mèo con và cún con”, xắc xô, bóng để chơi trò chơi
- Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.

## **III. Tổ chức**

### **\*HD1: Khởi động**

- Cho trẻ gân cô
- Tuần này các con học chủ đề gì?
- Con hãy kể các con vật nuôi trong gia đình?
- Cho trẻ đi thăm quan trang trại chăn nuôi
- Cô dẫn dắt vào bài
- Trẻ đi vòng tròn với các kiểu đi khác nhau: Đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi gót chân, đi khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm

### **\* HD2: Trọng động**

- + **Tập bài tập PTC** : Kết hợp với bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” (mỗi động tác 4 lần 4 nhịp)
  - Tay: Hai tay thay nhau quay dọc thân
  - Bụng: Đứng cúi người về phía trước
  - Chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục
  - Bật: Bật tách khép chân
  - Động tác nhấn mạnh: Chân (tập thêm 2lx4n)

- Cho trẻ đứng về 2 hàng dọc quay mặt vào nhau.
- Cô cho trẻ lựa chọn trò chơi khi nhìn thấy đồ vật
- Cô định hướng vào VĐCB
- + **VĐCB: Chạy chậm 60 – 80m**
- Cho 2 trẻ lên làm thử, các bạn nhận xét.
- Cô tập mẫu lần 1
- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích :
- + TTCB: Cô đứng ở vạch xuất phát chân trước chân sau, một tay đưa ra trước một tay đưa ra sau, người hơi khom về phía trước. Khi có hiệu lệnh thì bắt đầu chạy. Cô chạy chậm, không vội vàng, không chạy nhanh, chạy chậm giữ sức để chạy hết đoạn đường. Chạy đến cờ thì quay lại và nhẹ nhàng đứng về phía cuối hàng. Khi chạy nhớ đánh tay nhịp nhàng cùng với nhịp chạy của chân.
- Mời 2 trẻ lên tập mẫu.
- Lần 1: Lần lượt cho 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện đến hết.
- Cho trẻ nhận xét. Cô chú ý bao quát, sửa sai cho trẻ.
- Lần 2: Thi đua 2 đội nên lấy các con vật nuôi trong gia đình
- + Cách chơi: 2 đội thi đua đi thay đổi hướng và lấy con vật theo yêu cầu của cô.
- + Luật chơi: Thời gian 1 bản nhạc, đội nào lấy nhiều hơn sẽ chiến thắng.
- + Tổ chức cho trẻ thi đua 1-2 lần. Cô nhận xét kết quả chơi, tuyên dương, động viên trẻ.
- Cô hỏi trẻ tên vận động vừa học.

**\* TC: Ném bóng vào rổ**

- Cô đưa ra những quả bóng và hỏi trẻ chơi trò chơi gì?
- Cô thống nhất trò chơi: Ném bóng vào rổ
- Cô hướng dẫn cách chơi: Mỗi đội sắp thành một hàng dọc. Người đứng đầu hàng lên lấy bóng và ném vào rổ. Sau 1 bản nhạc đội nào có được nhiều bóng đội đó chiến thắng
- Cho trẻ chơi 1-2 lần, cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba ngày 31 tháng 12 năm 2024

**Tên hoạt động học: Đồng dao: Con gà**  
**LVPT: Phát triển ngôn ngữ**

#### **I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao, hiểu nội dung và thuộc bài đồng dao. Cảm nhận và đọc đúng giai điệu của bài đồng dao.
- Rèn cho trẻ đọc đúng theo nhịp điệu, cách ngắt nghỉ theo nhịp của bài đồng dao, sử dụng nhịp nhàng khi đọc kết hợp với một số dụng cụ.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động, yêu thích đồng dao, thể hiện được tình cảm, tình yêu gia đình.

#### **II. Chuẩn bị**

- Trò chơi: oản tù tì.
- Tranh minh họa bài đồng dao
- Dụng cụ cho cô và trẻ đọc kết hợp : Song loan, trống, phách, sắc xô
- Nhạc bài hát “Gà trống, mèo con và cún con”

#### **III. Tổ chức**

##### **\* HĐ1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Oản tù tì”
- Vừa các con chơi trò chơi gì vậy?
- Trò chơi oản tù tì thuộc thể loại trò chơi gì?
- Dẫn dắt trẻ đến bài đồng dao “Con gà”

##### **\* HĐ2: Dạy trẻ đọc đồng dao “Con gà”**

- Cô đọc lần một kết hợp với cử chỉ điệu bộ.
- Phân tích nhịp: Đây là bài đồng dao với nhịp 2/2. Cứ 2 từ cô sẽ ngắt một nhịp cứ như vậy cho đến hết bài.
- Cô giảng nội dung bài đồng dao
- Cô đọc lần 2: kết hợp với bối cảnh minh họa.
- Cho cả lớp đọc cùng cô 2 lần

- Để bài đồng dao này hay hơn cô sẽ đọc kết hợp với song loan, khi cô gõ song loan vào từ nào thì chúng mình sẽ đọc từ đó mạnh hơn. Cứ như vậy cho đến hết bài sao cho vẫn điệu thật nhịp nhàng!.
- Trẻ đọc cùng cô, vừa đọc vừa vỗ tay theo nhịp điệu của đồng dao.
- Cô cho trẻ đọc đồng dao kết hợp dụng cụ.
- Cho trẻ lấy dụng cụ và thi đua đọc theo tổ. (Cho trẻ nhận xét, cô tuyên dương, sửa sai cho trẻ, giúp đỡ một số trẻ sử dụng dụng cụ còn lúng túng )
- Cô gọi trẻ đọc theo nhiều hình thức khác nhau (nhóm, cá nhân)
- Cô khen và động viên trẻ kịp thời.

### **HD 3: Đàm thoại**

- + Vừa rồi chúng mình đọc bài đồng dao gì?
- + Bài đồng dao nói đến con vật gì?
- + Con gà có đặc điểm như thế nào?
- + Con gà sống ở đâu?
- + Chúng mình đã bao giờ cho gà ăn chưa? Gà ăn gì?
- Giáo dục trẻ
- củng cố: Cho trẻ đọc lại bài thơ 1 lần .
- Cô cho trẻ đi vòng trong hát bài hát “Gà trống, mèo con và cún con”
- Kết thúc tiết học .

### **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

#### ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

#### ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

#### ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

**Thứ tư ngày 1 tháng 01 năm 2025**

**Tên hoạt động học: “So sánh phân loại con vật nuôi trong gia đình theo 1-2 dấu hiệu”**

**LVPT: Phát triển nhận thức**

**I. Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ biết tên gọi và một số đặc điểm, lợi ích của một số con vật thuộc nhóm gia súc, gia cầm được nuôi trong gia đình: tiếng kêu, thức ăn..
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, phân loại, so sánh, nhận xét đặc điểm giống và khác nhau rõ nét của hai nhóm vật nuôi trong gia đình.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các loài động vật.

**II. Chuẩn bị:**

- Bài hát: Gà trống mèo con và cún con
- Các câu đố về các con vật nuôi trong gia đình.
- Hình ảnh hành vi đúng - sai khi chăm sóc các con vật.
- Mô hình con vật nuôi.

**III. Tổ chức:**

**\*HĐ1: Ổn định tổ chức gây hứng thú**

- Cô hướng trẻ vào chương trình: “ Ai thông minh” với chủ đề “Những con vật đáng yêu”.
- Giới thiệu 2 đội chơi: Đội Mèo xinh ;Đội Vịt bầu
- 2 đội chơi tự giới thiệu về đội mình
- Cô thông qua nội dung của chương trình sẽ trải qua 2 phần thi
- + Phần thi đầu tiên mang tên: Ai thông minh hơn.
- + Phần thi thứ hai mang tên: Bé cùng chung sức.

**\*HĐ2: So sánh phân loại con vật nuôi trong gia đình theo 1-2 dấu hiệu**

**+> Phân loại nhóm gia cầm**

- Xin mời 2 đội cùng bước vào phần thi đầu tiên mang tên “ Ai thông minh hơn” ở phần thi này cô sẽ tặng mỗi đội 1 rổ đựng nhiều lô tô các con vật. Nhiệm vụ của 2 đội là lắng nghe thật kỹ, khi cô đưa ra câu hỏi 2 đội hãy tìm con vật đúng với câu trả lời rồi giơ lên. Đội nào có nhiều câu trả lời đúng đội đó sẽ dành chiến thắng.
- Câu hỏi đầu tiên: là 1 câu đố về con gà mái
- Câu trả lời chính xác là( hình con gà mái xuất hiện).
- Cho trẻ bắt chước tiếng kêu của gà mái: “Cục ta cục tác! Cục ta cục tác”

- Các con có biết là trứng gà cung cấp cho chúng ta chất đạm, chất béo, vitamin và nhiều khoáng chất nữa đó các con.
  - Vậy muốn có trứng ăn thì chúng mình phải chăm sóc cho gà ăn, uống nước và bảo vệ gà khỏi các con vật nguy hiểm nha.
  - Cô đọc câu đố tiếp theo về con vịt
  - Cô khái quát về con vịt: Vịt kêu quạc quạc. Con vịt có đầu, mình, đuôi, chân. Vịt có cái mỏ dẹt, cái mình thì nhiều lông và có 2 cánh dài. Vịt có 2 chân giữa các ngón của chân có màng bơi giúp vịt có thể bơi được ở dưới nước. vịt thuộc nhóm gia cầm được nuôi trong gia đình để cung cấp thịt và trứng cho các bữa ăn hàng ngày của chúng mình đấy.
  - So sánh con gà con vịt
  - + Các con cho cô biết là cô vừa hỏi về con gì nhỉ?
  - + Đặc điểm khác nhau
  - + Đặc điểm giống nhau
  - Mở rộng: Vậy ngoài con gà mái và con vịt ra chúng mình hãy kể tên những con vật thuộc nhóm gia cầm được nuôi trong gia đình mà chúng mình biết nào?
  - Cho trẻ quan sát hình ảnh con chó và con mèo trên ti vi và cho trẻ nêu ra nhận xét về đặc điểm của 2 con vật
  - Cô khái quát lại:
  - + Đây là con chó, chó có đầu mình đuôi và chân. Chó có 4 chân, đẻ ra con, chó thuộc nhóm gia súc được nuôi trong gia đình. Chó kêu gâu gâu, biết trông nhà, rất thích ăn xương. Các con biết không chó có cái mũi rất thính, nó có thể đánh hơi được rất nhiều mùi, vật ở xa. Nên con được các chú cảnh sát huấn luyện làm nhiệm vụ cùng các chú cảnh sát đó.
  - + Mèo có đầu, mình, đuôi, chân, mèo có 4 chân, đẻ ra con, thuộc nhóm gia súc được nuôi trong gia đình. Mèo kêu meo meo, thích ăn cá và bắt chuột rất giỏi.
  - Cho trẻ so sánh đặc điểm giống và khác nhau của 2 con vật
  - Mở rộng: Ngoài con chó, mèo, lợn hãy kể tên những con vật thuộc nhóm gia súc được nuôi trong gia đình mà các con biết?
- Các con vật này rất có ích cho cuộc sống hàng ngày con thì cung cấp thịt, con thì biết trông nhà, con thì bắt chuột... Vì vậy chúng mình nhớ phải chăm sóc bảo vệ không được trêu chọc chúng các con nhớ chưa nào?
- +> **Cô khái quát lại:** Những con vật có 2 chân, 2 cánh, đẻ trứng thuộc nhóm gia cầm  
 Những con vật có 4 chân, đẻ ra con thuộc nhóm gia súc.
- Qua phần thi thứ 2 “ Ai thông minh hơn” Cô thấy cả 2 đội đều trả lời rất nhanh và chính xác. Chính vì vậy cả 2 đội đều chiến thắng. Xin chúc mừng 2 đội.
  - \***HD3: Trò chơi củng cố.**
  - **Trò chơi 1: “Thi xem ai nhanh”**
  - Cô giới thiệu tên trò chơi
  - Hướng dẫn cách chơi: Mỗi bạn có 1 rô lô tô các con vật.

+ Lần 1: Cô sẽ nói đặc điểm của con vật và 2 đội sẽ tìm thật nhanh con vật đó giơ lên và đọc tên con vật thật nhanh.

- Luật chơi: Mỗi lần chỉ được chọn 1 lô tô, nếu chọn sai phải chọn lại.

- Cho trẻ chơi đủ 5 con( chó, mèo, gà, vịt, lợn ).

+ Lần 2: Cô sẽ nói tên con vật- 2 đội sẽ tìm thật nhanh con vật đó và nói đặc điểm của con vật.

Cho trẻ chơi đủ 5 con( chó, mèo, gà, vịt, lợn ). Cô bao quát, nhận xét sau mỗi lần chơi

- **Trò chơi thứ 2: “Mua con giống”.**

+ Cô giới thiệu tên trò chơi

+ Hướng dẫn trẻ cách chơi: Trên đây cô đã chuẩn bị rất nhiều con giống. Đội mèo xinh sẽ đi mua con giống gia súc, đội Vịt bầu sẽ mua con giống gia cầm. Khi có hiệu lệnh của cô bạn đầu hàng sẽ lên mua 1 con giống rồi chạy về hàng đập tay vào bạn thứ 2 và mang con giống về rổ của đội mình sau đó đi về cuối hàng. Lúc bạn thứ 2 nhận được tín hiệu đập tay của bạn thứ nhất thì sẽ lên mua và thực hiện cứ như vậy lần lượt đến bạn cuối cùng. Thời gian là 1 bản nhạc, khi bản nhạc kết thúc đội nào mua được nhiều theo đúng yêu cầu của cô thì đội đó sẽ dành chiến thắng.

+ Luật chơi: mỗi lần chỉ được mua 1 con giống, nếu chọn sai con giống sẽ không được tính điểm.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét sau mỗi lần chơi.

\* **Kết thúc:**

- Cô kết thúc lại chương trình. Trao phần thưởng cho mỗi đội

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

*Thứ năm ngày 2 tháng 01 năm 2025*

*Tên hoạt động học: Ba chú heo con*

*LVPT: Phát triển ngôn ngữ*

### **I. Mục đích yêu cầu**

re nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện.

- Rèn luyện khả năng chú ý có chủ định; biết lắng nghe và tham gia vào câu chuyện của cô. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

re tích cực tham gia các hoạt động.

### **II. Chuẩn bị**

- Hình ảnh minh họa nội dung câu chuyện trên máy vi tính

- Rối dẹt minh họa nội dung câu chuyện

- Nhạc bài hát: “Con heo đất”

### **III. Tổ chức:**

\* **HD1: Ổn định tổ chức.**

- Cô và trẻ cùng hát bài hát: “Con heo đất”

- Trò chuyện về nội dung bài hát

+ Các con vừa hát bài hát nói về con gì?

+ Con heo hay còn được gọi là con gì?

+ Ai biết gì về con lợn kể cho cô và các bạn cùng nghe?

- Cô dẫn dắt vào câu chuyện

\* **HD2: Kể chuyện cho trẻ nghe câu chuyện “Ba chú heo con”**

+ Cô kể diễn cảm lần 1 bằng cử chỉ điệu bộ.

+ Tóm tắt nội dung truyện: Câu chuyện kể về Ba chú lợn nhỏ tự xây cho mình một ngôi nhà, Lợn Trắng làm nhà bằng rơm, Lợn Đen làm nhà bằng gỗ, Lợn Hồng xây nhà bằng gạch, 2 bạn Lợn Trắng và Lợn Đen vội vã xây nhà xong trước và ngôi nhà rơm, ngôi nhà gỗ đã bị Hồ Vằn phá hỏng. Nhờ có Lợn Hồng siêng năng chăm chỉ nên các chú đã có một ngôi nhà gạch thật vững chắc để ở và không bị Hồ Vằn ăn thịt đấy.

+ Giải thích từ khó

+ Cô kể diễn cảm lần 2 kết hợp với rối.

+ **Đàm thoại về nội dung câu chuyện :**



- Cô vừa kể các con nghe câu chuyện gì ?
- Trong truyện có những nhân vật nào?
- Các chú lợn đã xây nhà cho mình bằng những nguyên vật liệu gì?
- Khi thấy Lợn Hồng xây nhà chăm chỉ, Lợn Trắng và Lợn Đen đã nói gì?
- Khi Hồ Vằn đến nhà Lợn Trắng điều gì xảy ra? Vì sao nhà bị đổ?
- Sau khi nhà Lợn Trắng bị Hồ Vằn phá hỏng, Lợn Trắng như thế nào? Lợn Trắng nói gì với Lợn Đen?
- Khi ngôi nhà gỗ bị đổ thì Lợn Trắng và Lợn Đen như thế nào?
- Lợn Trắng và Lợn Đen nói gì với Lợn Hồng?
- Ngôi nhà của Lợn Hồng có bị Hồ Vằn thổi đổ không? Vì sao?
- Qua câu chuyện “Ba chú lợn nhỏ” con học tập được tính cách của chú lợn nào? Vì sao?
- Giáo dục trẻ :

**\*HD3 : Kết thúc**

- Cô cho trẻ xem truyện với hình ảnh minh họa trên ti vi
- Kết thúc tiết học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

**Thứ 6 ngày 3 tháng 01 năm 2025**

**Tên hoạt động học: *Day KNCH: “Gà trống, mèo con và cún con”***

***NH: Gà gáy le te***

***TCAN: Xúc xắc ngộ nghĩnh***

***LVPT: Phát triển thẩm mỹ***

**I. Mục đích- yêu cầu:**

- Trẻ thuộc lời và hát đúng giai điệu bài hát, trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả; biết cách chơi trò chơi âm nhạc.
- Rèn kỹ năng ca hát, khả năng cảm thụ âm nhạc, sự mạnh dạn, tự tin khi tham gia hoạt động cho trẻ.
- Giáo dục trẻ yêu quý các con vật, hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

- Nhạc bài hát “Gà trống, mèo con và cún con”, “Gà gáy le te”, xúc xắc chơi trò chơi.

**III. Tổ chức:**

**\* HĐ1: Dạy kỹ năng ca hát “Gà trống, Mèo con và Cún con”**

- Cho trẻ xúm xít gần cô và giới thiệu
- Cô hỏi hôm nay trên đầu các con có gì đặc biệt?
- Cảm nhận của các con khi đội chiếc mũ đó như thế nào?
- Những con vật đó được nuôi ở đâu?
- Con biết những bài hát nào nói về con gà, con chó, con mèo?
- Cô dẫn dắt vào bài hát “Gà trống, Mèo con và Cún con”
- Cô giới thiệu tên bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” và tên tác giả Thế Vinh.
- Cô hát lần 1 kết hợp với nhạc
- Tóm tắt nội dung bài hát: “Bài hát nói về gà trống, mèo con và cún con. Những con vật này rất đáng yêu và gần gũi với chúng ta. Chú gà trống biết cất tiếng gáy gọi mọi người thức dậy, mèo con biết bắt chuột còn chó con biết trông nhà”. Vì vậy các con phải biết chăm sóc và yêu quý các con vật đó.
- Cô hát lần 2 không kết hợp nhạc.
- Cô bắt nhịp cho cả lớp hát cùng cô 2 lần không có nhạc.
- Cho cả lớp hát cùng cô 2-3 lần kết hợp nhạc
- Tổ chức cho trẻ hát luân phiên theo tổ.
- Tổ chức cho trẻ thi hát kết hợp với nhạc theo tổ, theo nhóm, cá nhân.

(Cho trẻ nhận xét bạn sau mỗi lần hát. Cô chú ý sửa sai và động viên trẻ)

- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.

**\* HĐ2: Trò chơi âm nhạc: “Xúc xắc ngộ nghĩnh”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi. Cô nêu cách chơi, luật chơi .

+ Cách chơi: Cô có 1 quân xúc xắc. Mỗi đội sẽ lên chơi xúc xắc 1 lần. Nếu xúc xắc quay mặt hình có nốt nhạc thì đội đó sẽ xướng âm la một bài hát bất kỳ, còn nếu xúc xắc quay mặt con vật thì đội đó sẽ hát một bài hát nói về hình ảnh đó (mỗi đội sẽ hội ý và đưa ra cách chơi của đội mình). Chú ý cách chơi phải theo giai điệu xúc xắc của cô (giai điệu nhanh hoặc chậm).

+ Luật chơi: Đội nào chơi hay sẽ được 10 điểm.

- Cho trẻ chơi 1-2 lần. (Cô chú ý bao quát trẻ).

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

**\* HĐ3: Nghe hát: “Gà gáy le te”- Nhạc Dân ca Nam Bộ**

- Cô giới thiệu tên bài hát “Gà gáy le te”

- Cô hát kết hợp thể hiện tình cảm, cử chỉ, điệu bộ cho trẻ nghe lần 1.

- Cô tóm tắt nội dung bài hát “Gà gáy le te”: Bài hát nói về chú gà trống. Mỗi sáng sớm thức dậy gà trống cất cao tiếng gáy của mình để gọi mọi người dậy lên nương, làm rẫy. Rừng xanh và nương rẫy nghe tiếng gáy của gà trống cũng sáng bừng tỉnh dậy chào một buổi sáng sớm trong lành, mát dịu.

- Cô hát lần 2 kết hợp vận động minh họa (trẻ hát cùng cô).

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

- Kết thúc tiết học

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

**Người duyệt**

**Giáo viên thực hiện**

